TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103/2020**/HS-ST
Ngày: **16-12-2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thu Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Đức

2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Bà Trần Thủy Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Vũ Minh H (tên gọi khác:/); Giới tính: Nam; Sinh ngày 05 tháng 5 năm 1983 tại TP. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp P, xã T, huyện LT, tỉnh ĐN (đã xóa khẩu năm 2005); Nơi cư trú: 91/12 NAQ, Khu phố B, phường TP, thành phố BH, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Vũ Trọng H và bà Phan Thị N; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 08/02/2018, Tòa án nhân dân TP. BH ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 23/5/2019, Tòa án nhân dân huyện XL, tỉnh ĐN miễn chấp hành phần thời gian còn lại.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 25/6/2020. (có mặt)

2. Nguyễn Anh T (tên gọi khác:/); Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 6 năm 1985 tại ĐT; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 267/58 Khu phố M, LVV, phường HP, Quận C, TP. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Như trên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Ph và bà Phan Thị Thanh L; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: 20/9/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (bản án số 117/2011/HSPT)

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 25/6/2020. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Mimh H1 sinh năm 1958 (có mặt)

Địa chỉ: 267/58 Khu phố M, LVV, phường HP, Quận C, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 25/6/2020, Vũ Minh H đi xe buýt từ TP.BH đến khu vực Công viên 23 tháng 9, Quận M để mua ma túy Heroin về sử dụng. Khi đến nơi, H sợ bị bắt nên không dám mua mà đứng đợi tìm người đi mua giúp. Khoảng 10 giờ ngày 25/6/2020, Nguyễn Anh T điều khiển xe máy hiệu Hayate, màu đỏ-đen, biển số 59X1-113.19 đi một mình đến khu vực Công viên 23 tháng 9, Quận M để mua ma túy Heroin về sử dụng.

Vũ Minh H thấy Nguyễn Anh T có biểu hiện giống đi mua ma túy, nên gọi T lại hỏi và cả hai thống nhất cùng đi mua ma túy Heroin chung. Do không mua được ma túy ở khu vực Công viên 23 tháng 9, nên T rủ H đi qua Quận 4 mua vì T biết người bán ma túy, H đồng ý. T điều khiển xe máy hiệu Hayate, màu đỏ - đen, biển số 59X1-113.19 chở H qua Quận 4. Trên đường đi, T hỏi H có bao nhiêu tiền để mua ma túy và hỏi H có mua thêm ma túy "hàng đá" để sử dụng thêm không, H trả lời có 250.000 đồng mua ma túy và đồng ý góp 50.000 đồng chung với T mua ma túy "hàng đá" giá 100.000 đồng để sử dụng thêm, còn 200.000 đồng mua ma túy Heroine. T chở H vào hẻm 756 ĐVB, Quận 4, gặp 01 người đàn ông bán ma túy (không rõ lai lịch) đang đứng ngoài đường nên T dừng xe lại. H đưa cho T 250.000 đồng và T lấy trong túi quần của mình ra 350.000 đồng, tổng cộng là 600.000 đồng, T đưa cho người đàn ông trên hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroine và 100.000 đồng tiền ma túy "hàng đá". Nhận tiền xong, người bán ma túy lấy trong người ra 01 gói nylon bên trong có 05 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng và 01 gói nylon chứa chất tinh thể không màu đưa cho T. T cầm số ma túy trên trong tay trái cất giấu rồi điều khiển xe chở H đi.

Khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày 25/6/2020, khi đến trước nhà số 396 NTT, Phường X, Quận 4, T và H gặp tổ tuần tra Công an Quận 4 nghi vấn yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ tuần tra Công an Quận 4 phát hiện trên tay trái của Nguyễn Anh T đang cầm 01 gói nylon, bên trong có 05 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng và 01 gói nylon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể không màu, nghi vấn là ma túy nên tổ tuần tra Công an Quận 4 thu giữ tang vật và đưa Vũ Minh H, Nguyễn Anh T về trụ sở Công an Phường X, Quận 4 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục 89-91).

Theo kết luận giám định số 1091/KLGĐ-H ngày 01/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP.Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 05 gói giấy bạc đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3204g, loại Heroin; tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0947, loại Methamphetamine (Bút lục 95-97).

Quá trình điều tra, Vũ Minh H, Nguyễn Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên (Bút lục 112-142).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T và H không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4 không có cơ sở để làm rõ xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 1091 là ma túy của T, H còn lại sau giám định;

- 01 xe gắn máy hiệu Hayate, màu đỏ - đen, biển số 59X1-113.19. Qua xác minh, xe trên là của Nguyễn Minh H1, HKTT: 267/64 LVV, phường HP, Quận C. H1 không biết T sử dụng xe trên vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã trả lại cho H1.

Tại Bản cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 truy tố Vũ Minh H, Nguyễn Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 trình bày lời luận tội: Bảo lưu quan điểm truy tố đối với các bị cáo Vũ Minh H, Nguyễn Anh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo do khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, áp dụng khoản 5 Điều 249 phạt bổ sung mỗi bị cáo 5.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước. Về vật chứng: Xử lý vật chứng theo quy định Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Minh H, Nguyễn Anh T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Minh H, Nguyễn Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 25/6/2020 tại trước nhà số 396 NTT, Phường X, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh, tổ tuần tra Công an Quận 4 bắt quả tang Vũ Minh H và Nguyễn Anh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,3204g ma túy ở thể rắn, loại heroine và 0,0947g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo Vũ Minh H, Nguyễn Anh T phạm tội theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy và tình hình trật tự trị an trên địa bàn Quận 4. Để có tác dụng giáo dục và răn đe, căn cứ vào tính chất nguy hiểm của tội phạm cần có mức án tương ứng để xử phạt. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Thu giữ của Nguyễn Trung T:

- 01 gói niêm phong ghi số vụ 1091 là ma túy của T, H còn lại sau giám định;

- 01 xe gắn máy hiệu Hayate, màu đỏ - đen, biển số 59X1-113.19. Qua xác minh, xe trên là của Nguyễn Minh H1, HKTT: 267/64 LVV, phường HP, Quận C. H1 không biết T sử dụng xe trên vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã trả lại cho ông H1. Ông H1 đã nhận lại T sản và không có ý kiến gì khác.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i Khoản 1, Khoản 5 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Vũ Minh H 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2020.

Phạt bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào điểm i Khoản 1, Khoản 5 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Anh T 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2020.

Phạt bị cáo 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi số vụ 1091 là ma túy còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 11 năm 2020 Giữa CAQ4 và chi cục thi hành án dân sự Quận 4).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

2. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nôi nhaän*:**
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (2)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Thu Lan